

Số: /KH-UBND

Lục Ba, ngày 21 tháng 01 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số và đảm bảo An toàn thông tin mạng**  
**trên địa bàn xã Lục Ba năm 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030; số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 về Ngày Chuyển đổi số quốc gia; số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Căn cứ Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 07/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường bảo đảm an toàn thông tin mạng;

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 08/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đại Từ thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Đề án Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2024-2025;

Thực hiện Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 3816/BTTTT-CĐSQG ngày 14/9/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Đại Từ về việc Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số huyện Đại Từ giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 355/KH-UBND ngày 10/12/2024 của UBND huyện Đại Từ về việc triển khai thực hiện Đề án chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn huyện Đại Từ.

Thực hiện Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 20/01/2025 của UBND huyện Đại Từ về việc Chuyển đổi số và đảm bảo An toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện Đại Từ năm 2025.

UBND xã Lục Ba ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo An toàn thông tin mạng trên địa bàn xã năm 2025, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Triển khai, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 31/12/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 20/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về thực hiện Chương trình Chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 08-CTr/HU ngày 08/02/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Đại Từ thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chương trình chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

Đổi mới hoạt động quản lý, điều hành của lãnh đạo xã, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động thương mại điện tử, phát triển Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số trên địa bàn huyện.

### **2. Yêu cầu**

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của tỉnh, huyện để triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại địa phương, nhằm xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số thống nhất, thông suốt với chính quyền điện tử, chính quyền số tỉnh Thái Nguyên.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số phải tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành, hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên.

- Khai thác, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ Chuyển đổi số ở cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chương trình Chuyển đổi số của xã.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Tiếp tục thực hiện phát triển chính quyền số nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động**

- Phối hợp triển khai Cổng thông tin 1022 kết nối người dân với chính quyền tỉnh Thái Nguyên.

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt.

- 100% cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, chia sẻ trên toàn tỉnh; mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế - xã hội.

- Phát triển mạng lưới thông tin cơ sở hiện đại, tại xã có hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông hoạt động đến các xóm theo Kế hoạch số 273/KH-UBND ngày 06/9/2024 của UBND huyện Đại Từ về việc triển khai chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở năm 2024, 2025 trên địa bàn huyện Đại Từ.

- Phối hợp triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh liền mạch, thông suốt đến các cơ quan, đơn vị của tỉnh, của địa phương và kết nối liên thông với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị ở xã có chữ ký số cá nhân.

- 100% các đơn vị trường học trên địa bàn xã sử dụng hồ sơ số trong công tác dạy và học.

### **2. Kinh tế số**

- Triển khai ứng dụng Drone, camera phục vụ sản xuất và chế biến chè.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 75%.

- Thúc đẩy kinh tế số trong các lĩnh vực: Thương mại điện tử, nông nghiệp, văn hóa, du lịch; logistics; công nghiệp sản xuất, chế tạo. Phát triển kinh tế số gắn liền tài chính, ngân hàng, tài nguyên, môi trường, xanh, bền vững.

### **3. Xã hội số**

- Mạng 5G với tốc độ tối thiểu 100 Mbps, phủ sóng tại 100% khu dân cư.

- 100% tuyến quốc lộ được phủ sóng băng rộng di động 4G/5G.

- Phổ cập kết nối cáp quang băng rộng tới hộ gia đình, 100% khách hàng có nhu cầu đều có truy cập FTTH tốc độ Gbps.

- 95% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh.

- 100% Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số.

- Mở rộng mô hình, phương thức tập huấn để nâng cao kỹ năng số tối thiểu trên 75% học sinh, người lao động và người dân trên địa bàn xã.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả Chợ 4.0 - chợ thanh toán không dùng tiền mặt.

- 100% các đơn vị trường học trên địa bàn xã sử dụng hồ sơ số trong công tác dạy và học.

- Thực hiện số hóa các di sản văn hóa, kết hợp bảo tồn, phát huy các giá trị di sản với phát triển du lịch, nâng cao đời sống thu nhập cho người dân.

- Tiếp tục triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Nhận thức số**

##### **a) Ngày Chuyển đổi số**

Xây dựng Kế hoạch và triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

##### **b) Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số được đăng tải tại các trang thông tin chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cẩm nang chuyển đổi số: <https://dx.mic.gov.vn>; Bài học chuyển đổi số: <https://t63.mic.gov.vn>; Bài toán chuyển đổi số: <https://c63.mic.gov.vn>).

##### **c) Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo**

Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân trên địa bàn sử dụng Kênh Zalo "Chuyển đổi số quốc gia" trên điện thoại thông minh để cập nhật kịp thời các thông tin mới nhất về chuyển đổi số.

#### **2. Thể chế số**

- Ban hành các văn bản triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, của tỉnh về chương trình chuyển đổi số.

- Thực hiện các chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

#### **3. Hạ tầng số**

- Tập trung triển khai Kế hoạch số 265/KH-UBND ngày 27/10/2023 của UBND huyện Đại Từ về việc phát triển hạ tầng số huyện Đại Từ giai đoạn 2023-2025; chú trọng nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, xóa các vùng lõm sóng, phủ sóng chất lượng ở các vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng. Tăng nhanh tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh, phân đầu mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh, mỗi hộ gia đình có một đường internet cáp quang băng rộng.

- Nâng cao chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước. Tiếp tục triển khai, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định, an toàn; kết nối thông suốt đến 100% đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; phục vụ an toàn, kịp thời các phiên họp trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) tiếp tục triển khai và khai thác để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục rà soát, cấp chứng thư số chuyên dùng của Ban cơ yếu Chính phủ cho cán bộ, công chức và các cơ quan, đơn vị nhà nước.

#### **4. Dữ liệu số**

- Triển khai các nội dung tại Quyết định số 3081/QĐ-UBND ngày 06/12/2023 của UBND tỉnh ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Thái Nguyên.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các CSDL quốc gia trên địa bàn huyện, CSDL chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

- Triển khai sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây, trong đó đặc biệt chú trọng tới việc rà soát, đánh giá, bảo đảm trung tâm dữ liệu và nền tảng, dịch vụ điện toán đám mây phục vụ chính quyền số. Tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; ưu tiên hình thức thuê dịch vụ chuyên nghiệp.

- Xây dựng, sử dụng các CSDL dùng chung, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; khởi tạo dữ liệu, khởi tạo dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước tạo điều kiện phát triển kinh tế số, xã hội số.

- Khai thác hiệu quả Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức (một thành phần của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Thái Nguyên) để lưu trữ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính.

#### **5. Nền tảng số**

- Thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên theo Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh.

- Tiếp tục tuyên truyền tới các tổ chức và người dân tăng cường sử dụng các nền tảng số đã được triển khai.

- Nghiên cứu áp dụng, triển khai các nền tảng trợ lý ảo, nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành công việc trong các cơ quan nhà nước.

#### **6. Nhân lực số**

- Tiếp tục triển khai việc đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ và kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức. Chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng

phân tích, khai thác dữ liệu để ra quyết định và hoạch định chính sách; kiến thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Phối hợp triển khai, tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn do Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng chuyển đổi số.

- Triển khai tập huấn kỹ năng số cho người dân: Tiếp tục triển khai hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, tăng cường hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, thiết yếu (sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mua sắm trực tuyến; thanh toán trực tuyến; tự bảo vệ mình trên không gian mạng; sử dụng nền tảng số của tỉnh,...).

## **7. An toàn thông tin mạng**

### **a) Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ**

- Đăng ký sử dụng Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ (tại địa chỉ: <http://capdo.ais.gov.vn>) và các nền tảng khác để đẩy nhanh quá trình xây dựng, phê duyệt hồ sơ cấp độ đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện; đặc biệt là các hệ thống thông tin phục vụ chuyên đổi số, hệ thống thông tin dùng chung.

- Đảm bảo 100% hệ thống thông tin đang trong quá trình thiết kế, xây dựng, nâng cấp, mở rộng phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin hoặc cập nhật, bổ sung hoàn thiện hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành, khai thác; đảm bảo 100% hệ thống thông tin đang vận hành, khai thác thuộc phạm vi quản lý phải được phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phần đầu triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

### **b) Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng**

Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

### **c) Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin phù hợp với quy định.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

### **d) Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, trang bị kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 14/6/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề

án “Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Tăng cường công tác phối hợp với các sở, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh trong thực hiện công tác đảm bảo an ninh mạng.

### **8. Chính quyền số**

- Thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình theo quy định.

- Triển khai hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các CSDL quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử.

- Tập trung nguồn lực triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) trên địa bàn huyện Đại Từ.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Thái Nguyên; Hệ thống thư điện tử tại địa chỉ: <https://mail.thainguyen.gov.vn>; Cổng/trang thông tin điện tử; Sổ tay Đảng viên điện tử,...

- Tiếp tục thực hiện thuê dịch vụ CNTT đối với 02 hệ thống nền tảng gồm: Mạng truyền số liệu chuyên dùng; Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến bảo đảm liên thông 03 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã) và kết nối, chia sẻ với các hệ thống của Chính phủ và các ban, bộ, ngành trung ương đảm bảo theo quy định.

### **9. Kinh tế số**

- Tập trung triển khai các giải pháp nhằm đạt được các mục tiêu tại Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày 28/12/2023 về Phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn huyện Đại Từ giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030.

- Xác định các ngành, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế số (Du lịch, nông nghiệp, dịch vụ...) để tập trung thúc đẩy, gắn phát triển kinh tế số với triển khai các nền tảng số quốc gia. Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển doanh nghiệp công nghệ số, phát triển nội dung số, công nghiệp sáng tạo, thương mại điện tử và sản xuất thông minh. Khuyến khích phát triển doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn huyện, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trải nghiệm, sử dụng các nền tảng số.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số cải cách hành chính công, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp số khởi nghiệp, hình thành cộng đồng doanh nghiệp số; khuyến khích các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, từng bước thực hiện tái cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh.

### **10. Xã hội số**

- Thiết lập, triển khai hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng, hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến; (3) Thanh toán trực tuyến; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

- Hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trong huyện theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, trong đó chú trọng các chỉ tiêu: số trường học, cơ sở giáo dục, bệnh viện, cơ sở y tế thực hiện chuyển đổi số, áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt; tỷ lệ số giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các Chợ 4.0 – Chợ thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Công chức Văn hóa - xã hội**

Chủ trì, tham mưu cho UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; lập dự toán thực hiện các nội dung của kế hoạch báo cáo UBND xã theo quy định; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện kế hoạch, định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân xã.

Là đầu mối tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; báo cáo UBND xã, UBND huyện.

Tăng cường thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về Chuyển đổi số và đảm bảo ATTT mạng năm 2025 trên địa bàn xã.

### **2. Công chức Văn phòng-thống kê**

Chủ trì triển khai ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, khai thác có hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và điều hành, phần mềm một cửa điện tử;

Chủ trì tham mưu nội dung đầu tư, xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu cấp xã;

Tham mưu thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai kế hoạch này với kế hoạch cải cách hành chính; triển khai thực hiện có hiệu quả việc ứng dụng phần mềm thi đua khen thưởng, phần mềm quản lý cán bộ, công chức.

### **3. Công chức Tài chính-kế toán**

Căn cứ vào tình hình thực tế nguồn ngân sách của xã, lập dự toán kinh phí, bố trí nguồn ngân sách chi cho việc thực hiện chương trình chuyển đổi số năm 2025 của xã theo giai đoạn. Đảm bảo kinh phí chi cho các hạng mục, dự án theo kế hoạch được phê duyệt hàng năm.

### **4. Công an xã**



Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện "Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia" trên địa bàn xã.

### **5. Các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức liên quan**

Xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2025 của đơn vị và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo bám sát chỉ đạo của UBND xã.

Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và nâng cao hiệu quả sử dụng các phần mềm ứng dụng dùng chung, dịch vụ công trực tuyến đã được triển khai, nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ công dân, doanh nghiệp tại đơn vị. Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về dịch vụ công trực tuyến của đơn vị mình.

Thực hiện nghiêm túc việc tham gia các lớp đào tạo, tập huấn sử dụng phần mềm dùng chung để đảm bảo khai thác sử dụng.

Định kỳ báo cáo kết quả ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan, đơn vị, hàng quý, năm (báo cáo quý trước ngày 15 tháng cuối quý) gửi về Ủy ban nhân dân xã (qua CC Văn hóa-xã hội để tổng hợp).

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã năm 2025; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức nghiêm túc triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- UBND huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Các cơ quan, đơn vị
- CB CC xã;
- Lưu: VP, VH.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Đức Tuân**

**PHỤ LỤC**  
**MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ XÃ LỤC BA NĂM 2025**  
*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 21/01/2025 của UBND xã Lục Ba)*

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ</b>	<b>Cán bộ, công chức chủ trì</b>	<b>Cán bộ, công chức, cơ quan, đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian thực hiện</b>
1	Thiết lập hệ thống truyền thanh cấp xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; vận hành, tích hợp dữ liệu Hệ thống thông tin nguồn tỉnh Thái Nguyên	Công chức văn hóa -Xã hội	Cán bộ, công chức liên quan	Năm 2025
2	Triển khai phương án, đầu tư trang thiết bị đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt	Các cơ quan, đơn vị; cơ sở giáo dục ở xã	Cán bộ, công chức liên quan	Quý I năm 2025
3	Tăng cường công tác tuyên truyền Triển khai Cổng thông tin 1022 kết nối người dân với chính quyền tỉnh Thái Nguyên	Công chức văn hóa -Xã hội	Cán bộ, công chức liên quan	Năm 2025
4	Tuyên truyền các nội dung về Chuyển đổi số, an toàn thông tin	Công chức văn hóa -Xã hội	Cán bộ, công chức liên quan	Năm 2025
5	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị có chữ ký số cá nhân	Công chức Văn phòng-Thống kê	Các cơ quan, đơn vị; Cán bộ, công chức liên quan	Năm 2025
6	Mạng 5G với tốc độ tối thiểu 100 Mbps, phủ sóng tại 100% khu dân cư	Cán bộ, công chức liên quan	Các doanh nghiệp viễn thông	Quý IV năm 2025
7	Phổ cập kết nối cáp quang băng rộng tới hộ gia đình, 100% khách hàng có nhu cầu đều có truy cập FTTH tốc độ Gbps	Cán bộ, công chức liên quan	Các doanh nghiệp viễn thông	Quý IV năm 2025
8	95% dân số trưởng thành có điện thoại thông minh	Cán bộ, công chức liên quan	Các doanh nghiệp viễn thông	Năm 2025
9	Đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ và kỹ năng chuyển	Công chức Văn phòng-	Các cơ quan, đơn vị;	Năm 2025

	đổi số, an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức huyện Đại Từ	Thống kê	Cán bộ, công chức liên quan	
10	100% Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục được đào tạo nâng cao nhận thức số, kỹ năng số	Công chức Văn phòng-Thống kê	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn	Năm 2025
11	Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06) trên địa bàn huyện Đại Từ	Công an xã	Cán bộ, công chức liên quan	Năm 2025